

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề thi có 05 trang)

Mã đề thi: 603

Họ và tên thí sinh:.....

Số báo danh:.....

Câu 1: Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với đặc điểm chung của địa hình nước ta?

- A. Địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích nhưng chủ yếu là núi cao.
- B. Cấu trúc địa hình khá đa dạng.
- C. Địa hình chịu tác động mạnh mẽ của con người.
- D. Địa hình của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa.

Câu 2: Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu của phần lãnh thổ phía Bắc mang sắc thái

- A. cận nhiệt gió mùa.
- B. nhiệt đới gió mùa.
- C. cận xích đạo gió mùa.
- D. xích đạo gió mùa.

Câu 3: Căn cứ vào biểu đồ đường ở Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, tháng đỉnh lũ của các sông Mê Công, sông Hồng và sông Đà Rằng lần lượt là

- A. tháng 10, tháng 8, tháng 11.
- B. tháng 10, tháng 8, tháng 10.
- C. tháng 9, tháng 8, tháng 11.
- D. tháng 11, tháng 8, tháng 10.

Câu 4: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 8, các mỏ đất hiếm ở nước ta phân bố chủ yếu ở

- A. Tây Nguyên.
- B. Tây Bắc.
- C. Bắc Trung Bộ.
- D. Đông Bắc.

Câu 5: Mùa đông của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ có đặc điểm là

- A. đến muộn và kết thúc muộn.
- B. đến sớm và kết thúc sớm.
- C. đến muộn và kết thúc sớm.
- D. đến sớm và kết thúc muộn.

Câu 6: Cho bảng số liệu:

CƠ CẤU GIÁ TRỊ XUẤT, NHẬP KHẨU CỦA HOA KÌ, GIAI ĐOẠN 2005 – 2014
(Đơn vị: tỉ USD)

Năm	2005	2007	2010	2014
Xuất khẩu	34,3	36,5	43,9	44,9
Nhập khẩu	65,7	63,5	56,1	55,1

Căn cứ vào biểu đồ, cho biết nhận xét nào sau đây **không** đúng về cơ cấu giá trị xuất, nhập khẩu của Hoa Kỳ giai đoạn 2005 – 2014?

- A. Tỷ trọng xuất khẩu tăng, nhập khẩu giảm.
- B. Tỷ trọng nhập khẩu lớn hơn xuất khẩu.
- C. Tỷ trọng xuất khẩu luôn lớn hơn nhập khẩu.
- D. Cơ cấu xuất nhập khẩu đang tiến tới cân bằng.

Câu 7: Hiện nay dân số thế giới đang biến đổi theo xu hướng

- A. ngày càng già đi.
- B. nữ giới ngày càng tăng.
- C. nam giới ngày càng tăng.
- D. ngày càng trẻ hơn.

Câu 8: Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với khí hậu của phần lãnh thổ phía Nam (từ dãy Bạch Mã trở vào) ở nước ta?

- A. Không có tháng nào nhiệt độ dưới 20°C.
- B. Biên độ nhiệt nhỏ.
- C. Biên độ nhiệt lớn.
- D. Có 2 mùa mưa và khô rõ rệt.

Câu 9: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 15, đô thị có quy mô dân số (năm 2007) lớn thứ hai ở Đông Nam Bộ là

- A. Vũng Tàu.
- B. TP. Hồ Chí Minh.
- C. Thủ Dầu Một.
- D. Biên Hòa.

Câu 10: Mưa phùn là loại mưa

- A. diễn ra vào nửa sau mùa đông ở miền Bắc.
- B. diễn ra ở đồng bằng và ven biển miền Bắc vào đầu mùa đông.
- C. diễn ra ở đồng bằng và ven biển miền Bắc vào nửa sau mùa đông.
- D. diễn ra vào đầu mùa đông ở miền Bắc.

Câu 11: Nội dung nào sau đây **không** đúng về vị thế của EU trên trường quốc tế?

- A. EU là trung tâm kinh tế hàng đầu thế giới.
- B. Các nước sử dụng chung đồng Euro sẽ dỡ bỏ hàng rào thuế quan.
- C. Là tổ chức thương mại hàng đầu thế giới.
- D. Chiếm vai trò quan trọng trong viện trợ phát triển thế giới.

Câu 12: Cho bảng số liệu:

TÌNH HÌNH XUẤT - NHẬP KHẨU Ở NƯỚC TA TRONG GIAI ĐOẠN 2000 – 2014

(Đơn vị: triệu USD)

Năm	Kim ngạch xuất khẩu	Kim ngạch nhập khẩu
2000	14 482,7	15 636,5
2005	32 447,1	36 761,1
2010	72 236,7	84 836,6
2012	114 529,2	113 780,4
2014	150 217,1	147 849,1

Loại biểu đồ nào sau đây thích hợp nhất để thể hiện tốc độ tăng trưởng giá trị xuất - nhập khẩu hàng hóa của nước ta trong giai đoạn 2000 - 2014?

- A. Biểu đồ kết hợp.
- B. Biểu đồ đường.
- C. Biểu đồ tròn.
- D. Biểu đồ cột chồng.

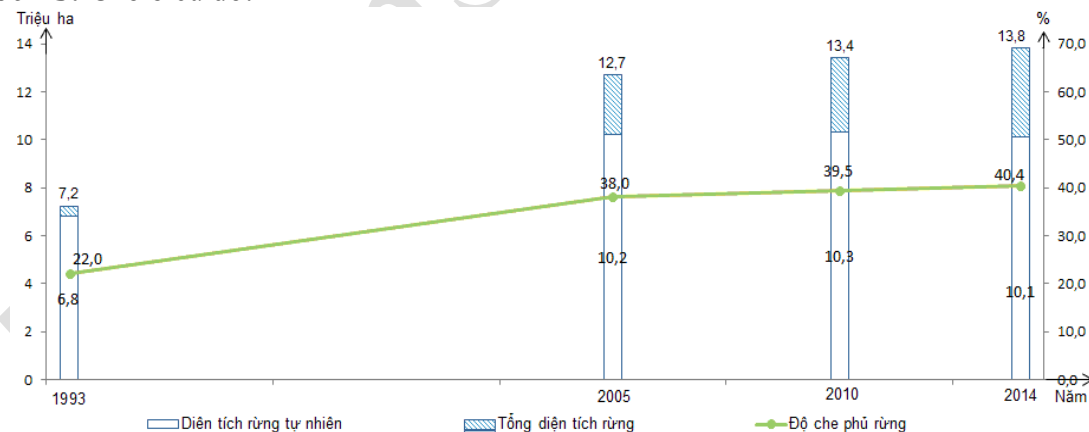
Câu 13: Ảnh hưởng của biển Đông đến khí hậu nước ta vào thời kì mùa đông là

- A. làm giảm tính khắc nghiệt của thời tiết lạnh, khô.
- B. mang đến lượng mưa lớn cho khu vực ven biển và đồng bằng Bắc Bộ.
- C. tăng độ ẩm.
- D. làm giảm nền nhiệt độ.

Câu 14: Ở nước ta, những nơi có lượng mưa trung bình năm lên đến 3000 - 4000mm là

- A. các vùng trực tiếp đón gió mùa Tây Nam.
- B. những vùng có dải hội tụ nhiệt đới đi qua.
- C. các sườn núi đón gió biển và các khối núi cao.
- D. các đảo và quần đảo ngoài khơi.

Câu 15: Cho biểu đồ:



DIỆN TÍCH VÀ ĐỘ CHE PHỦ RỪNG CỦA NƯỚC TA QUA CÁC NĂM.

Căn cứ vào biểu đồ cho biết nhận xét nào sau đây **không** đúng về diện tích và độ che phủ rừng của nước ta qua các năm?

- A. Diện tích rừng tự nhiên của nước ta tăng 3,3 triệu ha, tăng không liên tục.
- B. Độ che phủ rừng của nước ta tăng 18,4% và tăng liên tục.
- C. Diện tích rừng tự nhiên tăng nhanh hơn tổng diện tích rừng.
- D. Diện tích rừng trồng của nước ta tăng liên tục.

Câu 16: Ý nào sau đây **không** đúng với tình hình dân cư của Nhật Bản?

- A. Nhật Bản là nước đông dân, phần lớn tập trung ở các thành phố ven biển.

- B. Nhật Bản là nước đông dân nên tốc độ gia tăng dân số hàng năm cao.
C. Tỷ lệ người già trong dân cư ngày càng lớn.
D. Tốc độ gia tăng dân số hàng năm thấp và đang giảm dần.

Câu 17: Nguyên nhân khiến diện tích trồng lúa gạo của Nhật Bản giảm là

- A. do chuyển một phần diện tích trồng lúa sang chăn nuôi.
B. do chuyển một phần diện tích trồng lúa sang trồng cây công nghiệp.
C. do chuyển một phần diện tích trồng lúa sang đất ở.
D. do chuyển một phần diện tích trồng lúa sang trồng cây khác.

Câu 18: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 6 - 7, cho biết ranh giới tự nhiên của hai miền Nam - Bắc của nước ta là dãy núi nào sau đây?

- A. Dãy Trường Sơn. B. Dãy Ngọc Linh. C. Dãy Hoàng Sơn. D. Dãy Bạch Mã.

Câu 19: Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta được biểu hiện là

- A. trong năm, Mặt trời luôn đứng cao trên đường chân trời.
B. tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ dương quanh năm.
C. trong năm, Mặt trời qua thiên đỉnh hai lần.
D. hằng năm, nước ta nhận được lượng nhiệt lớn.

Câu 20: Nằm ở vị trí tiếp giáp giữa lục địa và đại dương, liền kề với 2 vành đai sinh khoáng nên nước ta có

- A. nhiều bão và lũ lụt hạn hán. B. nhiều tài nguyên sinh vật quý giá
C. nhiều vùng tự nhiên trên lãnh thổ D. nhiều tài nguyên khoáng sản.

Câu 21: Cho bảng số liệu:

NHIỆT ĐỘ TRUNG BÌNH TẠI MỘT SỐ ĐỊA ĐIỂM

Địa điểm	Nhiệt độ trung bình tháng I (°C)	Nhiệt độ trung bình tháng VII (°C)	Nhiệt độ trung bình năm (°C)
Lạng Sơn	13,3	27,0	21,2
Hà Nội	16,4	28,9	23,5
Huế	19,7	29,4	25,1
Đà Nẵng	21,3	29,1	25,7
Quy Nhơn	23,0	29,7	26,8
TP. Hồ Chí Minh	25,8	27,1	26,9

Căn cứ vào bảng số liệu, cho biết nhận xét nào sau đây đúng với biên độ nhiệt năm ở nước ta từ Bắc vào Nam?

- A. biên độ nhiệt năm ở miền Bắc thấp hơn miền Nam.
B. biên độ nhiệt năm cả hai miền Nam, Bắc đều thấp.
C. biên độ nhiệt năm giảm dần từ Bắc vào Nam.
D. biên độ nhiệt năm tăng dần từ Bắc vào Nam.

Câu 22: Do có nhiều bề mặt cao nguyên rộng, nên miền núi thuận lợi cho việc hình thành các vùng chuyên canh

- A. cây lương thực. B. cây hoa màu. C. cây công nghiệp. D. cây thực phẩm.

Câu 23: “Bầu trời nhiều mây, tiết trời se lạnh, mưa ít, nhiều loại cây bị rụng lá”, đó là đặc điểm cảnh sắc thiên nhiên của

- A. miền Bắc vào mùa đông. B. miền Bắc vào mùa chuyển tiếp.
C. cả nước ta vào mùa đông. D. miền Nam vào mùa thu đông.

Câu 24: Nguyên nhân chủ yếu nào làm cho thiên nhiên nước ta có sự phân hóa Bắc - Nam?

- A. Do lãnh thổ nước ta hẹp ngang theo chiều kinh độ.
B. Do nước ta nằm trong khu vực Đông Nam Á.
C. Do lãnh thổ nước ta kéo dài theo nhiều vĩ độ.
D. Do nước ta tiếp giáp biển.

Câu 25: Quá trình xâm thực xảy ra mạnh mẽ ở những nơi có

- A. địa hình thấp, lượng mưa lớn. B. địa hình cao, sườn dốc, lượng mưa lớn.
C. địa hình cao, sườn dốc, lượng mưa nhỏ. D. địa hình thấp, lượng mưa nhỏ.

Câu 26: Ở nước ta, đặc điểm nào sau đây **không** phải là thế mạnh của khu vực đồng bằng?

- A. Cung cấp lương thực thực phẩm.
- B. Phát triển giao thông đường sông.
- C. Trồng cây công nghiệp lâu năm.
- D. Cung cấp nguồn lợi thủy sản, lâm sản.

Câu 27: Các đặc khu kinh tế của Trung Quốc tập trung chủ yếu ở ven biển vì

- A. thuận lợi để giao lưu văn hóa – xã hội với các nước trên thế giới.
- B. cơ sở hạ tầng phát triển, đặc biệt là giao thông vận tải.
- C. có nguồn lao động dồi dào, trình độ chuyên môn kỹ thuật cao.
- D. thuận lợi thu hút đầu tư nước ngoài và xuất, nhập khẩu hàng hóa.

Câu 28: Rừng ngập mặn của nước ta tập trung nhiều nhất ở vùng nào?

- A. Bắc Bộ.
- B. Nam Trung Bộ.
- C. Bắc Trung Bộ.
- D. Nam Bộ.

Câu 29: Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với gió mùa Đông Bắc ở nước ta

- A. Thổi liên tục trong suốt mùa đông.
- B. Chỉ hoạt động ở miền Bắc
- C. Hầu như kết thúc bởi bức chắn dãy Bạch Mã.
- D. Tạo nên mùa đông có 2 - 3 tháng lạnh ở miền Bắc.

Câu 30: Trước năm 1990, Liên Bang Nga đã từng là trụ cột của Liên bang Xô Viết, chủ yếu vì

- A. nền kinh tế phát triển nhất, đóng góp cao nhất trong Liên Xô.
- B. diện tích lãnh thổ rộng lớn nhất so với các thành viên khác.
- C. dân số đông, trình độ dân trí cao.
- D. tài nguyên thiên nhiên đa dạng, phong phú nhất.

Câu 31: Ven biển nước ta, nơi có nhiệt độ cao, nhiều nắng, ít sông đổ ra biển thuận lợi nhất cho nghề

- A. khai thác, nuôi trồng thủy hải sản.
- B. làm muối.
- C. khai thác dầu khí.
- D. giao thông vận tải biển.

Câu 32: Quá trình toàn cầu hóa là quá trình liên kết

- A. một số quốc gia trên thế giới về nhiều mặt.
- B. các nước phát triển trên thế giới về kinh tế, văn hóa, khoa học.
- C. các quốc gia trên thế giới về kinh tế, văn hóa, khoa học.
- D. về nhiều mặt tất cả các nước đang phát triển trên thế giới.

Câu 33: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, cho biết vùng nào sau đây ở nước ta chịu ảnh hưởng mạnh nhất của gió Tây khô nóng?

- A. Tây Nguyên.
- B. Duyên hải Nam Trung Bộ.
- C. Trung du miền núi Bắc Bộ.
- D. Bắc Trung Bộ.

Câu 34: Cơ cấu kinh tế của các nước Đông Nam Á đang chuyển dịch theo hướng

- A. giảm tỉ trọng khu vực I, tăng tỉ trọng khu vực II và III.
- B. giảm tỉ trọng khu vực I và III, tăng tỉ trọng khu vực II.
- C. giảm tỉ trọng khu vực II, tăng tỉ trọng khu vực I và III.
- D. giảm tỉ trọng khu vực I và II, tăng tỉ trọng khu vực III.

Câu 35: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 - 5, cho biết tỉnh nào sau đây ở nước ta **không** có đường biên giới trên đất liền với Campuchia?

- A. An Giang.
- B. Hậu Giang.
- C. Kiên Giang.
- D. Đồng Tháp.

Câu 36: Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với hệ sinh thái rừng ngập mặn?

- A. Diện tích đã bị thu hẹp nhiều.
- B. Cho năng suất sinh học cao.
- C. Có nhiều loài cây gỗ quý.
- D. Phân bố ở ven biển.

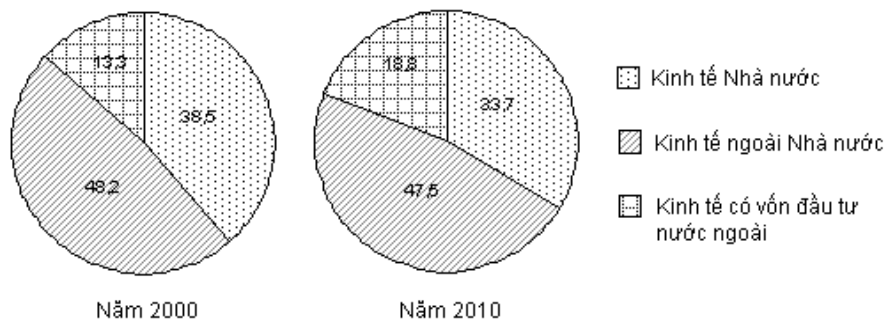
Câu 37: Đặc trưng của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại là

- A. sự xuất hiện và bùng nổ các công nghệ cao.
- B. vai trò của các doanh nhân trở nên quan trọng.
- C. sự tham gia trực tiếp của các nhà khoa học vào quy trình sản xuất.
- D. sự xuất hiện và bùng nổ của nền công nghiệp hiện đại.

Câu 38: Đặc điểm nào sau đây **không** phải là của Đồng bằng sông Hồng?

- A. Địa hình cao và phân bậc.
- B. Có hệ thống đê ven các con sông.
- C. Vùng đất ngoài đê được phù sa bồi đắp hàng năm.

D. Có các ô trũng ngập nước trong mùa mưa.
Câu 39: Cho biểu đồ:



CƠ CẤU GDP PHÂN THEO THÀNH PHẦN KINH TẾ NƯỚC TA QUA CÁC NĂM (%)

Căn cứ vào biểu đồ, cho biết nhận xét nào sau đây đúng về tỉ trọng GDP phân theo thành phần kinh tế của nước ta năm qua hai năm 2000 và 2010?

- A.** Tỉ trọng kinh tế Nhà nước và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tăng, kinh tế ngoài Nhà nước giảm.
B. Tỉ trọng kinh tế Nhà nước và kinh tế ngoài Nhà nước tăng, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài giảm.
C. Kinh tế ngoài Nhà nước luôn chiếm tỉ trọng lớn nhất và đang có xu hướng tăng lên.
D. Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chiếm tỉ trọng nhỏ nhất nhưng đang có xu hướng tăng nhanh.
- Câu 40:** Đất ở đồng bằng duyên hải miền Trung thường nghèo dinh dưỡng, nhiều cát, ít phù sa vì
- A.** biển đóng vai trò chủ yếu trong việc hình thành.
B. sông ngòi ngắn, dốc, ít phù sa.
C. đồng bằng thường bị chia thành ba dải.
D. bị các dãy núi chia cắt thành các vùng nhỏ.

----- HẾT -----